

**THÔNG TƯ**

**Quy định mức giá cước tối đa dịch vụ  
trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước**

*Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá và Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Thực hiện Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Danh mục lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bưu điện Trung ương,*

*Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định mức giá cước tối đa dịch vụ trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định mức giá cước tối đa dịch vụ trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước theo quy định tại Thông tư 27/2017/TT-BTTTT ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Bao gồm:

1. Dịch vụ giá trị gia tăng, dịch vụ cộng thêm đối với các đối tượng sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp I.
2. Dịch vụ cơ bản, dịch vụ giá trị gia tăng, dịch vụ cộng thêm đối với các đối tượng sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II.

**Điều 2. Mức giá cước dịch vụ trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước**

1. Mức giá cước dịch vụ trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước được quy định không vượt quá 50% giá cước của các dịch vụ công cộng tương ứng tại cùng thời điểm.

2. Doanh nghiệp thực hiện công khai giá cước dịch vụ trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày *12* tháng *02* năm 2018 và thay thế Thông tư số 06/2010/TT-BTTTT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành giá cước dịch vụ mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Bưu điện Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Tổng giám đốc các doanh nghiệp viễn thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, sửa đổi, bổ sung./. *Ph*

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ, các PTTg Chính phủ (đề b/c);
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tỉnh ủy/Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban quốc gia về ứng dụng CNTT;
- Đơn vị chuyên trách về CNTT của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Doanh nghiệp viễn thông;
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, **Cổng Thông tin điện tử Bộ TTTT**;
- Lưu: VT, CBĐTƯ (10b).

**BỘ TRƯỞNG**



**Trương Minh Tuấn**